TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NL** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 26/2024/HSST Ngày 07/6/2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NL, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Xuân Vinh..

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Trung Thành. (Nghề nghiệp Giáo viên).

Bà Phạm Thị Diệu. (Chủ tịch Hội phụ nữ xã).

- Thư ký phiên toà: Bà Ninh Thị Hải là Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân huyện NL.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NL tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện NL, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 18/2024/HSST ngày 11 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Bùi Văn H, sinh ngày 27/02/2000 tại huyện NL, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn TS, xã NS, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa, nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; họ tên bố: Không xác định được; họ tên mẹ: Trịnh Thị D; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 02/12/2023, chuyển tạm giam từ ngày 11/12/2023 tại nhà tạm giữ Công an huyện NL. (Có mặt).

* Người bị hại: Bùi Thị V, sinh ngày 13/8/2009. Nơi cư trú: Thôn TS, xã NS, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa. (Có mặt).

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Chị Bùi Thị M, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Thôn TS, xã NS, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa (Có mặt).

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại: Bà Lê Thị Thu Vân - Trợ giúp viên pháp lý. Công tác tại Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa. (Có mặt).

* Người làm chứng: Chị Trương Thị D, sinh năm 1975, anh Trương Công H, sinh năm 2007 và anh Trương Công D, sinh năm 2007. Đều cư trú tại: Thôn TS, xã NS, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa có mặt: Tại phiên tòa có mặt tất cả người làm chứng

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có quan hệ yêu đương, nên khoảng 19 giờ 30 phút ngày 01/12/2023 Bùi Văn H, sinh năm 2000, trú tại thôn TS, xã NS, huyện NL đến nhà cháu Bùi Thị V, sinh ngày 13/8/2009 nhờ băng bó vết thương do H bị tai nạn giao thông. Lúc này có mình cháu V ở nhà, nên H gọi cháu V mở cửa cho H vào nhà, rồi cháu V băng bó vết thương cho H, xong H lên giường cháu V nằm còn cháu V đi lại bàn để ngồi học bài.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, chị Bùi Thị M (mẹ cháu V) đi về nhà, nằm trong phòng H sợ bị phát hiện, nên chui xuống gầm giường để trốn. Chị M đến phòng ngủ của cháu V đứng ngoài cửa bảo cháu V đưa chìa khóa để khóa cửa phòng cháu V lại. Khi thấy chị M về phòng đi ngủ thì H lên giường nằm; cháu V cũng tắt điện lên giường nằm cùng H. Lúc này, H và cháu V dùng tay vuốt ve cơ thể nhau rồi H nằm ngửa, cháu V ngồi lên người H để quan hệ tình dục nhưng do giường phát ra tiếng, sợ bị phát hiện nên H và cháu V rủ nhau xuống sàn nhà nằm, rồi 2 người tự cởi quần áo của mình ra để quan hệ tình dục, cháu V ngồi lên người H, dùng tay cầm dương vật của H đưa vào trong âm đạo của mình nhún lên nhún xuống được khoảng 10 phút thì H xuất tinh vào trong âm đạo của cháu V, xong H và cháu V đứng dậy, rồi tiếp tục quan hệ tình dục, cháu V đứng vịn tay vào tủ lạnh, quay lưng về phía H, H đứng sau cầm dương vật của mình đưa vào âm đạo cháu V được khoảng 10 phút thì H rút dương vật ra và xuất tinh lên mông của cháu V. Sau đó, 2 người lên giường ôm nhau nằm ngủ. Đến đêm H và cháu V tiếp tục quan hệ tình dục với nhau được khoảng 5 phút rồi ôm nhau ngủ. Đến khoảng 02 giờ sáng ngày 02/12/2023 chị M mở cửa phòng của cháu V để lấy sữa cho con uống thì phát hiện H đang trốn dưới gầm giường. Đến sáng cùng ngày H đến Công an xã NS đầu thú, khai báo hành vi phạm tội của mình.

Ngoài ra, quá trình điều tra, H và cháu V đều thừa nhận do có quan hệ yêu đương, nên ngoài lần quan hệ tình dục vào tối ngày 01/12/2023 thì H và cháu V còn quan hệ tình dục với nhau tại nhà cháu V 03 (ba) lần từ ngày 24/8/2023 cho đến trước ngày 01/12/2023. Các lần quan hệ tình dục cháu V đều tự nguyện, không bị đe dọa, ép buộc.

- Tại Kết luận giám định xâm hại tình dục trẻ em số 163/KLTDTE-PYTH ngày 17/01/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa, kết luận: (bút lục 38-40).

"Tại thời điểm giám định cho Bùi Thị V:

- Màng trinh:

+ Rách cũ vị trí 3 giờ, 8 giờ, 9 giờ (không xác định được thời gian rách);

+ Không có tổn thương nào khác.

- Test PSA: Dương tính (có tinh dịch trên các mẫu dịch thu được từ bộ phận sinh dục của Bùi Thị V);

- Bùi Thị V không có thai;

- Có hình ảnh xác tinh trùng trên mẫu đã soi;

- Kết luận khác:

+ Dấu vết trên tăm bông thu chất bám dính tại bộ phận sinh dục của Bùi Thị V có AND nhiễm sắc thể Y, trùng khớp với AND nhiễm sắc thể Y từ mẫu tóc của Bùi Văn H".

- Tại Kết luận giám định số 9306/KL-KTHS ngày 16/01/204 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

"- Trên chiếc quần lót và chiếc quần đùi ghi thu của cháu Bùi Thị V có tinh trùng người và đều là tinh trùng của Bùi Văn H.

- Trên chiếc áo thun ghi thu của Bùi Văn H không có tinh trùng người."

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 túi phong bì niêm phong, màu trắng, mặt trước ghi dòng chữ "Chiếc quần lót và chiếc quần đùi ghi thu của Bùi Thị V"; 01 túi phong bì niêm phong, màu trắng, mặt trước ghi dòng chữ "Chiếc quần thun ghi thu của Bùi Văn H"; 01 (một) túi niêm phong mã số NP0301, mặt trước ghi dòng chữ "Chiếc quần lót nam, màu đen", là vật chứng liên quan đến vụ án, chuyển đến Kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện NL để xét xử và thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị can đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại, số tiền là 1.000.000 đồng, người bị hại và người đại diện không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt.

Bản cáo trạng số 22 ngày 10/4/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện NL đã truy tố Bùi Văn H về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Bùi Văn H từ 42 tháng đến 48 tháng tù và ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho người bị hại số tiền 1.000.000đ. Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy vật chứng sau giám định và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội và tỏ thái độ ăn năn hối cải, bị cáo đề nghị đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của người bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và thống nhất với nội dung luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng và thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình phù hợp với pháp luật.

[2]. Về căn cứ định tội và định khung hình phạt đối với bị cáo: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và nội dung bản cáo trạng đã nêu, đủ cơ sở kết luận: Đêm ngày 01/12/2023 tại nhà của chị Bùi Thị M ở thôn TS, xã NS, huyện NL, Bùi Văn H đã có hành vi giao cấu với cháu Bùi Thị V, sinh ngày 13/8/2009 ba lần và từ ngày 24/8/2023 đến ngày 01/12/2023 Bùi Văn H còn 03 lần giao cấu với cháu Bùi Thị V tại nhà của chị Bùi Thị M tại thời điểm H giao cấu với cháu V, thì cháu Bùi Thị V đã trên 13 tuổi nhưng dưới 16 tuổi. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện NL, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Bùi Văn H về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe, danh dự và nhân phẩm của con người, gây dư luận bất bình trong nhân dân. Để giữ nghiêm pháp luật và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung, phải lên cho bị cáo mức án nghiêm khắc.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú, thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải, thỏa thuận bồi thường số tiền 1.000.000 đồng cho người bị hại và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, nên phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại đã thỏa thuận và thực hiện xong phần bồi thường, người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên công nhận bị cáo đã thực hiện xong phần bồi thường.

[6]. Về vật chứng: Chiếc quần lót và quần đùi của cháu V, chiếc quần thun và quần đùi của bị cáo giá trị sử dụng không đáng kể, nên tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn H phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi".

Căn cứ vào: Điểm a khoản 2 Điều 145, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Bùi Văn Hoàng.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn H 42 (Bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 02/12/2023.

Về phần dân sự: Công nhận bị cáo Bùi Văn H đã thỏa thuận và thực hiện xong phần bồi thường.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số tang vật của vụ án theo phiếu nhập kho số NK 2024/029 ngày 11/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện NL, tỉnh Thanh Hóa.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 6 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Bùi Văn H, người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 07/6/2024.

Nơi nhận:
- VKSND huyện NL;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THA DS huyện NL;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại;
- Người đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Công an huyện NL;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Xuân Vinh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**